

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 78/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đông Anh, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:**

**Ngân hàng N.**

Địa chỉ: Số 02 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông L – Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông Anh. Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N về việc ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện ủy quyền lại: Ông M - Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông Anh - Theo Quyết định ủy quyền lại về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố

tụng và thi hành án số 55/QĐ-NHNoĐA-TH ngày 19/02/2021 của Giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: **Ông Q** - Giám đốc Phòng Giao dịch Cổ Loa thuộc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông Anh - Theo Giấy ủy quyền số 527/UQ-NHNo.ĐA ngày 14/5/2021.

\* **Bị đơn:** 1- **Ông T**- Sinh năm 1968.

2- **Bà H** - Sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ tại: Thôn Lỗ Giao, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ông T và Bà H: **Ông V và bà H** - Theo Giấy ủy quyền số công chứng 1224, quyền số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/3/2022 lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Hạnh.

\* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1- **Ông V** - Sinh năm 1974.

2- **Bà H** - Sinh năm 1975.

3- **Cháu U** - Sinh năm 2001.

4- **Cháu P**- Sinh năm 2006.

Cùng có địa chỉ tại: Số 07 dãy A6 tổ 11 Khu tập thể Z, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội (Nay là số 07 dãy A6 tổ 11 Khu tập thể Z, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội).

Ông V là người đại diện theo ủy quyền của cháu U. Ông V và bà H là người đại diện hợp pháp cho cháu Vũ Bảo Phúc.

## **II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Các bên cùng xác nhận tổng dư nợ của ông Nguyễn Đức Thành, bà H tại Ngân hàng N tạm tính đến ngày 13/4/2022 là:

- Số tiền nợ gốc: 848.500.000 đồng (Tám trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm nghìn đồng).

- Số tiền nợ lãi trong hạn: 161.263.014 đồng (Một trăm sáu mươi một triệu, hai trăm sáu mươi ba nghìn, không trăm mười bốn đồng).

- Số tiền nợ lãi quá hạn: 99.704.075 đồng (Chín mươi chín triệu, bảy trăm linh bốn nghìn, không trăm bảy mươi lăm đồng).

Tổng cộng là 1.109.467.089 đồng (Một tỷ, một trăm linh chín triệu, bốn trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi chín đồng).

+ Hai bên thống nhất phương án trả nợ theo lộ trình như sau:

- Ngày 02/5/2022 Ông T và Bà H trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Ngày 30/5/2022 Ông T và Bà H trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Ngày 30/6/2022 Ông T và Bà H trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Ngày 30/7/2022 Ông T và Bà H trả cho Ngân hàng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
- Ngày 30/8/2022 Ông T và Bà H trả toàn bộ số tiền còn nợ và tất toán khoản vay.

+ Ông T và bà H phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201900173 ngày 08/01/2019 kể từ ngày 14/4/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

+ Trường hợp ông T và bà H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào, Ngân hàng đều có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp đảm bảo khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng là Quyền sử dụng đất số 07 dãy A6 tổ 11 Khu tập thể Z, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội (Nay là số 07 dãy A6 tổ 11 Khu tập thể Z, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 283099, vào sổ cấp GCN số CS 63997 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 26/12/2018 mang tên ông T và bà H.

+ Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N thì ông T và bà H phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả số tiền còn lại cho Ngân hàng N.

+ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 22.642.006 đồng (Hai mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi hai nghìn, không trăm linh sáu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của ông T và bà H chịu toàn bộ tiền án phí.

Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 22.368.000 đồng (Hai mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045912 ngày 13/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Phạm Thị Thu Huyền***

***Đã kí***